

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án cao tốc
Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Hà Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 25 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 2 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 43/NQ-QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 17/2022/QĐ-TTg ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng chính phủ quyết định phân cấp thực hiện các dự án, dự án thành phần đầu tư các đoạn tuyến đường bộ cao tốc theo hình thức đầu tư công thuộc chương trình phục hồi phát triển kinh tế xã hội;

Căn cứ Văn bản số 3742/VPCP ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ về việc đầu tư xây dựng tuyến đường cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang, đoạn qua tỉnh Hà Giang;

Căn cứ Công điện số 16/CĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy nhanh nghiên cứu, triển khai đầu nâng cấp các tuyến đường bộ cao tốc đang khai thác, đang đầu tư theo quy mô phân kỳ;

Căn cứ Văn bản số 587/TTg-KTTH ngày 05 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc yêu cầu hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án sử dụng nguồn tăng thu NSTW năm 2023;

Căn cứ Thông báo số 444/TB-VPCP ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ về việc Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại cuộc họp về đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Văn bản số 8184/BKHĐT-PTHTĐT ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ý kiến một số nội dung về trình tự, thủ tục đầu tư dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Hà Giang, quy mô 4 làn xe hoàn chỉnh;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-VPCP ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ, kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm trong chuyến thăm và làm việc với Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Giang.

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Hà Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Hà Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Hà Giang.

Xét Tờ trình số 50/TTr-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Hà Giang; Báo cáo thẩm tra số 32/BC-KTNS ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Ban Kinh tế ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận, kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Hà Giang do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tỉnh Hà Giang quản lý dự án

1. Mục tiêu điều chỉnh: Điều chỉnh cấp đường ô tô cao tốc từ cấp 80 có tốc độ tính toán là 80 km/h thành cấp đường ô tô cao tốc cấp 100 có tốc độ tính toán là 100 km/h, chiêm trước một số đoạn qua địa hình đặc biệt khó khăn thiết kế với vận tốc 80km/h. Việc điều chỉnh nhằm mục tiêu đồng nhất thiết kế trên toàn tuyến cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang, phù hợp với quy hoạch mạng lưới đường bộ đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

2. Quy mô đầu tư: đường ô tô cao tốc cấp 100, có tốc độ tính toán là 100km/h, chiêm trước một số đoạn qua địa hình đặc biệt khó khăn thiết kế với vận tốc 80km/h. Xây dựng hoàn chỉnh đường ô tô cao tốc 04 làn xe, thiết kế theo TCVN 5729: 2012 - Đường ô tô cao tốc - yêu cầu thiết kế và QCVN 117: 2024/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đường bộ cao tốc.

Quy mô mặt cắt ngang nền đường rộng 25,25m; chiều rộng mặt đường $2 \times 7,5\text{m} = 15\text{m}$, chiều rộng làn dừng khẩn cấp $2 \times 3,0\text{m} = 6\text{m}$, chiều rộng dải an toàn $2 \times 1,0\text{m} = 2\text{m}$, chiều rộng dải phân cách giữa 0,75m, chiều rộng lề đất $2 \times 0,75\text{m} = 1,5\text{m}$.

Kết cấu mặt đường: Sử dụng kết cấu mặt đường cấp cao A1 bảo đảm theo tiêu chuẩn, với Eyc tối thiểu 180Mpa.

3. Tổng mức đầu tư dự án: 5.028.262.000.000 đồng (Năm nghìn không trăm hai mươi tám tỷ, hai trăm sáu mươi hai triệu đồng).

4. Cơ cấu nguồn vốn:

a) Ngân sách Trung ương 4.034.000.000.000 đồng (từ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, giai đoạn 2022 - 2023 là 1.154.000.000.000 đồng; nguồn tăng thu, tiết kiệm chi NSTW năm 2023 tại Văn bản số 587/TTg-KTTH ngày 05/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ là 1.500.000.000.000 đồng và 1.380.000.000.000 đồng từ nguồn tăng thu NSTW năm 2024 tại Thông báo số 123-TB/VPTW ngày 17/02/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng, kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm trong chuyến thăm và làm việc với Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Giang). Tại Văn bản số 454/BTC-TH ngày 25/4/2025 của Bộ Tài chính về việc rà soát danh mục các dự án, nhiệm vụ dự kiến sử dụng nguồn tăng thu NSTW năm 2024; trong đó: Bộ Tài chính thông báo cho tỉnh Hà Giang (Phụ lục 1, kèm theo Văn bản số 454/BTC-TH), với số kinh phí là 1.720.000.000.000 đồng. UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 99/UBND-KTTH ngày 08/5/2024 về việc rà soát danh mục các dự án, nhiệm vụ dự kiến sử dụng nguồn tăng thu NSTW năm 2024 gửi Bộ Tài chính, trong đó đề xuất bố trí cho dự án Cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Hà Giang, với số kinh phí 1.380.000.000.000 đồng.

b) Ngân sách địa phương 994.262.000.000 đồng.

c) Dự kiến bố trí vốn: Tổng số vốn đã bố trí cho dự án 1.811.465.000.000 đồng, trong đó:

- Ngân sách địa phương 657.465.000.000 đồng. Năm 2022 bố trí 7.465.000.000 đồng từ nguồn tăng thu tiết kiệm chi, năm 2024 bố trí 350.000.000.000 đồng (từ nguồn cân đối ngân sách địa phương 100.000.000.000 đồng; từ nguồn tăng thu tiết kiệm chi 250.000.000.000 đồng); năm 2025: 300.000.000.000 đồng từ nguồn cân đối ngân sách địa phương).

- Ngân sách Trung ương năm 2023 là 1.154.000.000.000 đồng từ Chương trình phục hồi phát triển KT-XH).

- Số vốn còn lại, dự kiến bố trí:

+ Năm 2025: Ngân sách Trung ương 2.880.000.000.000 đồng (nguồn tăng thu, tiết kiệm chi NSTW năm 2023 tại Văn bản số 587/TTg-KTTH ngày 05/8/2024 là 1.500.000.000.000 đồng và 1.380.000.000.000 đồng từ nguồn tăng thu NSTW năm 2024).

+ Năm 2026: bố trí 336.797.000.000 đồng từ nguồn cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030.

5. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2022 - 2026.

6. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 25/8/2022 và Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 31/10/2024 của Hội đồng nhân

dân tỉnh Hà Giang về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Hà Giang; Quyết định phê duyệt dự án số 2198/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang Khóa XVIII, kỳ họp thứ 25 (chuyên đề) thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 5 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ Xây dựng;
- TTr. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH khóa XV tỉnh Hà Giang;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XVIII;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức xã hội cấp tỉnh;
- TTr. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Báo Hà Giang;
- Trung tâm thông tin - công báo tỉnh;
- Trang TTĐT Đại biểu dân cử tỉnh Hà Giang;
- Lưu: VT, HĐND (1b).

CHỦ TỊCH



Thào Hồng Sơn